

KẾ HOẠCH
Nhiệm vụ năm học 2021 - 2022

Căn cứ Công văn số 2264/SGDĐT-GDTrHTX ngày 10/09/2021 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2021-2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) Khánh Hòa; Công văn số 981/PGDĐT, ngày 24/09/2021 của PGD thành phố Cam Ranh về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2021 - 2022;

Căn cứ tình hình thực tiễn nhà trường, Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi xây dựng kế hoạch, nhiệm vụ năm học 2021 - 2022 như sau:

I. Tình hình bối cảnh năm học 2021 – 2022

Năm học 2021 - 2022 là năm học thứ hai triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 -2025; năm học tiếp tục thực hiện Kế hoạch hành động của ngành Giáo dục triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; triển khai Luật Giáo dục mới năm 2019. Năm học 2021-2022, ngành Giáo dục Khánh Hòa tiếp tục tăng cường quán triệt thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục trung học và tiếp tục thực hiện mục tiêu kép: vừa bảo đảm an toàn về phòng, chống dịch COVID-19, vừa hoàn thành nhiệm vụ năm học; tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị về tiếp tục “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” với chủ đề “*ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc*”.

*** Thuận lợi**

- Trường tiếp tục được sự quan tâm chỉ đạo của Phòng Giáo dục, Đảng ủy, chính quyền địa phương, sự ủng hộ nhiệt tình của Ban đại diện cha mẹ học sinh cùng toàn thể phụ huynh học sinh.

- Đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên đầy đủ, đa số có tay nghề tốt, luôn đoàn kết thống nhất trong hành động.

- Cơ sở vật chất đảm bảo tối thiểu cho hoạt động dạy và học, đặc biệt là thiết bị dạy học chương trình giáo dục phổ thông mới 2018. Hệ thống phòng học đáp ứng tốt nhu cầu sử dụng. Trường hiện tại được đầu tư tương đối khang trang.

- Đa phần học sinh có thái độ học tập tốt, có sự quan tâm của gia đình và cộng đồng xã hội.

- Đời sống nhân dân ở địa phương từng bước được ổn định.

*** Khó khăn**

- Tình hình dịch bệnh Covid-19 kéo dài và phức tạp.

- Số lượng học sinh trên lớp tăng cao. Trung bình 40,3 học sinh/lớp. Số lượng biên chế dư nhiều (4 trường hợp), khó khăn trong công tác tinh giản biên chế.

- Số học sinh bỏ học trong hè cao (06 học sinh, chủ yếu là học sinh có học lực yếu). Công tác vận động học sinh ra lớp gặp nhiều khó khăn.

- Cơ sở vật chất: Các phòng bộ môn chưa đủ chuẩn chỉ dùng phòng học để làm phòng bộ môn, chưa có kho chứa thiết bị dạy học, hóa chất.

- Nhà vệ sinh học sinh còn thiếu (có 01 nhà vệ sinh học sinh/927 học sinh) dẫn đến quá tải.

- Sân chơi, bãi tập chưa đáp ứng nhu cầu sử dụng. Hệ thống sân đất, trống còn chiếm phần lớn.

- Trường hiện còn đang trong giai đoạn qui hoạch nên chưa ổn định, khó khăn trong việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu sử dụng.

*** Qui mô trường lớp**

+ Đội ngũ: Đầu năm học, tổng số giáo viên, nhân viên là 59 người. Trong đó:

- Cán bộ quản lý: 02 (Đại học)

- Giáo viên: 49 người (41 người đại học; 08 người cao đẳng). Tỷ lệ đạt chuẩn theo luật giáo dục mới là: 83,67%; chưa đạt chuẩn: 16,33%.

- Tỷ lệ giáo viên trên lớp: 2,0.

- Nhân viên: 08 người (Trong đó có 03 hợp đồng 68)

Trường có 05 tổ chuyên môn, 01 tổ văn phòng.

Trường có chi bộ riêng với 28 đảng viên

+ Học sinh: THCS Nguyễn Văn Trỗi được giao 23 lớp trong đó: trong đó: Khối 6 là 5 lớp với 197/98 học sinh; Khối 7 là 6 lớp với 263/127 học sinh; Khối 8 là 6 lớp 222/119 học sinh; Khối 9 là 6 lớp 234/115 học sinh. Trong đó có 05 học sinh đang

học tạm (Khối 7: 02 học sinh; Khối 8: 01 học sinh; khối 9: 02 học sinh). Tổng số 921/461 học sinh nữ.

Học sinh là người dân tộc: 07 học sinh (Khối 6: 01; Khối 7: 03; Khối 8: 01; Khối 9: 02)

Học sinh khuyết tật: 09 học sinh (Khối 6: 03; Khối 7: 04; Khối 9: 02)

Học sinh thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo: 60

+ Cơ sở vật chất: Có 25 phòng học cho 23 lớp, 02 phòng thí nghiệm thực hành, 02 phòng học tin học, 02 phòng dạy CNTT, 01 phòng Lap dạy học ngoại ngữ; 01 phòng thiết bị, 01 thư viện, 01 phòng Đội. Hệ thống nhà hành chính tương đối.

Các công trình vệ sinh đáp ứng đủ tối thiểu cho nhu cầu sử dụng.

Trên cơ sở của bối cảnh cũng như những thuận lợi và khó khăn, nhà trường xác định phương hướng nhiệm vụ năm học 2021 – 2022 như sau.

PHẦN I

KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ NĂM HỌC

I. Nhiệm vụ chung

1. Bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình, kế hoạch năm học để ứng phó với diễn biến khó lường của dịch COVID-19.

2. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT và chương trình GDPT 2018 đối với lớp 6, tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT đối với chương trình GDPT 2006 cho các lớp từ lớp 7 đến lớp 9; bảo đảm hoàn thành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục trong tình huống diễn biến phức tạp của dịch COVID-19.

3. Tiếp tục đẩy mạnh công tác đảm bảo chất lượng giáo dục; chất lượng đội ngũ nhà giáo và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS ở cấp độ 3.

4. Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả.

II. Phương hướng và nhiệm vụ trọng tâm

1. Bảo đảm an toàn trường học, hoàn thành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục

1.1. Tăng cường các biện pháp phòng, chống COVID-19 trong trường học

a) Phối hợp chặt chẽ với trạm y tế phường Cam Nghĩa, trung tâm y tế thành phố Cam Ranh để triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp bảo đảm an toàn trước tình hình dịch COVID-19 có diễn biến phức tạp; tiếp tục tăng cường các biện pháp phòng chống dịch cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lí; thực hiện nghiêm quy định về phòng, chống dịch COVID-19 trong trường học.

b) Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lí; duy trì thực hiện vệ sinh, tẩy trùng trường, lớp học theo quy định; thường xuyên rà soát, bổ sung kịp thời các vật dụng cần thiết để bảo đảm an toàn khi học sinh đến trường học tập.

c) Kịp thời phát hiện sớm các trường hợp có biểu hiện nghi ngờ mắc COVID-19 trong trường học, báo cáo với cơ quan Y tế tại địa phương, Phòng GD&ĐT để thực hiện phương án xử lý theo quy định.

1.2. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường để chủ động, linh hoạt ứng phó với tình hình COVID-19, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học

a) Đối với các lớp thực hiện theo Chương trình GDPT 2006

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn, kế hoạch giáo dục của giáo viên và Kế hoạch bài dạy (giáo án) theo hướng dẫn tại Công văn số 808/PGDDĐT ngày 10/8/2021 của Phòng GD&ĐT.

- Tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch bài dạy theo hướng tích hợp các bài học thành chủ đề, đảm bảo logic mạch kiến thức (thực hiện trong phạm vi phân phối chương trình của từng học kỳ). Cụ thể:

+ Chương trình Giáo dục phải đảm bảo 35 tuần thực học: học kỳ I có 18 tuần và học kỳ II có 17 tuần.

+ Đối với kế hoạch tổ/nhóm chuyên môn, cần bám sát Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ GDĐT về hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT khi tổ chức dạy học trực tiếp và công văn số 4040/BGDĐT, ngày 16/09/2021 của Bộ giáo dục khi tổ chức dạy học trực tuyến.

b) Đối với lớp 6 thực hiện theo Chương trình GDPT 2018

- Thực hiện kế hoạch theo Công văn số 808/PGDDĐT ngày 10/8/2021 của Phòng GD&ĐT về việc xây dựng kế hoạch giáo dục và triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2021-2022 và Công văn số 862/PGDDĐT ngày 25/8/2021

của Phòng GD&ĐT về thực hiện Công văn số 2130/SGDĐT-GDTrHTX ngày 24/8/2021 về việc tổ chức dạy học các môn học và hoạt động giáo dục lớp 6 từ năm học 2021-2022 của Sở GD&ĐT.

- Tổ chức dạy học môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018; tiếp tục tham mưu đầu tư bổ sung cơ sở vật chất, máy tính, trang thiết bị để từng bước đảm bảo yêu cầu của môn học.

- Trong quá trình tổ chức thực hiện, các tổ chuyên môn cần tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức thảo luận trao đổi về cách thức tổ chức dạy học theo Chương trình GDPT 2018; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế nhà trường và địa phương.

c) Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

d) Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016 -2020 và định hướng đến năm 2025. Duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục giữa giờ, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

e) Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật, thực hiện lồng ghép, hướng dẫn cụ thể cho từng hoạt động trong bài dạy ở tất cả các môn sao cho phù hợp với từng loại học sinh khuyết tật (Vận động, Thần kinh, Khiếm thính, ...).

1. 3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

a) Xây dựng giáo án bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học, việc đánh giá, xếp loại giờ dạy đối với giáo viên được thực hiện theo Công văn số 1869/SGDDĐT-GDTrHTX ngày 14/9/2018 của Sở GD&ĐT. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt giữa dạy học trực tiếp và dạy học trực tuyến..

b) Tiếp tục tổ chức các câu lạc bộ, tổ chức các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp khi học sinh đi học trực tiếp.

c) Đối với các bài thực hành: Có thể gộp các thí nghiệm ở các bài thực hành thành một chủ đề để tiến hành tổ chức dạy học. Khuyến khích giáo viên sử dụng những thí nghiệm thay thế thí nghiệm trong sách giáo khoa nhưng phải bảo đảm tính khoa học, tính thực tiễn, hiệu quả và được sự đồng ý của nhóm, tổ bộ môn.

d) Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong nhiệm vụ dạy và học, bao gồm ứng dụng công nghệ trong lớp học, ứng dụng công nghệ trong phương pháp dạy học và ứng dụng công nghệ trong quản lý giáo dục. Tổ chức kế hoạch dạy học trực tuyến trong thời gian thực hiện giãn cách xã hội để hoàn thành kế hoạch năm học theo chỉ đạo, hướng dẫn tại công văn 883/PGDDĐT ngày 31/8/2021 của Phòng GD&ĐT hướng dẫn dạy học trực tuyến trong điều kiện không thể triển khai dạy học trực tiếp kể từ năm học 2021-2022.

Giáo viên chủ động xây dựng các bài học điện tử để giao cho học sinh thực hiện các hoạt động phù hợp trên môi trường mạng, ưu tiên các nội dung học sinh có thể tự học, tự nghiên cứu như: đọc sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, xem video, thí

nghiệm mô phỏng để trả lời các câu hỏi, bài tập được giao. Giáo viên ngoài việc dạy trực tuyến cho học sinh cần phải xây dựng các bài dạy bằng nhiều hình thức phù hợp như bài giảng lồng tiếng trong PowerPoint, video clip...gửi chuyên môn thẩm định nội dung, chất lượng để đăng tải trên Website nhà trường; cũng như trên hệ thống học liệu LMS của nhà trường.

1.4. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

a) Thực hiện nghiêm việc đánh giá, xếp loại học sinh theo quy định của Bộ GD&ĐT tại Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 và Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020. Đối với lớp 6 năm học 2021 - 2022 việc đánh giá, xếp loại thực hiện theo quy định của Bộ GD&ĐT tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021.

- Chuyên môn chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của Chương trình GDPT hiện hành theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học của Bộ GD&ĐT.

- Thực hiện có hiệu quả các phương pháp kiểm tra, đánh giá, sử dụng ma trận và mô tả đề kiểm tra, kết hợp câu hỏi tự luận và trắc nghiệm phù hợp nhằm phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Tăng cường thực hiện đánh giá quá trình, đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh. Không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung phải thực hiện tinh giản và các nội dung hướng dẫn học sinh tự học ở nhà theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT trong điều kiện phòng, chống dịch COVID-19.

b) Đối với một số môn học, hoạt động giáo dục lớp 6: Ngoài những quy định chung, cần căn cứ vào hướng dẫn tại Công văn số 862/PGDĐT ngày 25/8/2021 về việc tổ chức dạy học các môn học và hoạt động giáo dục lớp 6 từ năm học 2021-2022 của Phòng GD&ĐT để thực hiện.

c) Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Đối với bài kiểm tra, đánh giá định kì (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, việc xây dựng ma trận, mô tả đề kiểm tra cần phối hợp theo tỉ lệ phù hợp giữa câu hỏi trắc nghiệm và câu hỏi tự luận. Chuyên môn xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra, đánh giá. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm

tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục.

d) Chuẩn bị tốt các điều kiện để thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

1.5. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

a) Tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025” trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2227/QĐ-UBND ngày 06/8/2018.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông theo hướng mở nhằm đáp ứng yêu cầu cho học sinh sau khi tốt nghiệp THCS.

- Hoạt động giáo dục hướng nghiệp - dạy nghề phổ thông năm học 2021 - 2022 tiếp tục thực hiện theo Công văn số 1869/SGDDĐT-GDTrHTX ngày 05/9/2019 của Sở GD&ĐT. Trong đó thực hiện nội dung giáo dục tự chọn cho đối tượng học sinh lớp 8.

- Tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông. Tiếp tục triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường học không gây quá tải đối với giáo viên và học sinh.

b) Tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030" ban hành theo Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ (Đề án 1373), Kế hoạch thực hiện Đề án sau khi được UBND tỉnh ban hành và Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 16/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh.

1.6. Tham gia, tổ chức các kì thi, cuộc thi, hội thi

Tiếp tục hiện tốt giáo dục mũi nhọn; đề xuất tuyên dương, khen thưởng các học sinh giỏi, học sinh có thành tích cao, quan tâm phát hiện, bồi dưỡng học sinh có năng khiếu; tổ chức và tham gia tốt các kỳ thi chọn học sinh giỏi, cuộc thi khoa học kỹ thuật các cấp, cũng như Hội khỏe Phù Đổng các cấp.

2. Phát triển mạng lưới trường, lớp, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

2.1. Phát triển mạng lưới trường, lớp

a) Tiếp tục tham mưu với Phòng GD&ĐT về kế hoạch phát triển trường, lớp gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục cũng như chất lượng phổ cập giáo dục THCS; đồng thời chủ động triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định.

b) Tiếp tục tham mưu cho các cấp sớm qui hoạch ổn định nhà trường, đầu tư nguồn lực xây dựng trường chuẩn quốc gia.

2. 2. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở

a) Tiếp tục tham mưu các cấp tăng cường các điều kiện nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS; Tham mưu Ban chỉ đạo địa phương xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS theo quy định, bảo đảm chính xác, chất lượng, hiệu quả; từng bước nâng cao mức độ và chất lượng phổ cập giáo dục THCS tại địa phương.

b) Nâng cao chất lượng tự kiểm tra kiểm tra, đánh giá và báo cáo về tình hình phổ cập giáo dục THCS, sử dụng hiệu quả hệ thống thông tin điện tử để quản lý phổ cập giáo dục, xoá mù chữ và thường xuyên cập nhật và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

3. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

3.1. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a) Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Thực hiện việc rà soát chất lượng đội ngũ giáo viên. cũng như đội ngũ làm quản lý của nhà trường. Tham mưu với cấp trên tổ chức bồi dưỡng, đào tạo đáp ứng yêu cầu giáo dục mới.

- Rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình hiện hành và Chương trình GDPT 2018 tham mưu, đề xuất với Phòng GD&ĐT để cân đối về cơ cấu, đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định của Bộ GD&ĐT.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ.

b) Bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên và cán bộ quản lý

- Tiếp tục cử giáo viên và cán bộ quản lý cốt cán tham gia bồi dưỡng các mô-đun triển khai Chương trình GDPT 2018 theo đúng quy định và Kế hoạch bồi dưỡng đã được Sở GD&ĐT ban hành; đồng thời phối hợp với Phòng GD&ĐT tổ chức tốt việc bồi dưỡng đại trà cho giáo viên và cán bộ quản lý các mô-đun triển khai Chương trình GDPT 2018 theo kế hoạch năm học 2021-2022 bằng phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực tổ chức dạy học trực tuyến cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán; triển khai tập huấn, bồi dưỡng đại trà tại các địa phương, nhà trường.

3.2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

a) Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để tổ chức dạy học 08 buổi/tuần, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình trong bối cảnh ứng phó với tình hình dịch COVID-19 có diễn biến phức tạp.

b) Bảo đảm phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục; tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá trực tuyến.

c) Phát triển kho học liệu điện tử đáp ứng nhu cầu dạy và học của giáo viên và học sinh trong nhà trường.

d) Tiếp tục tổ chức thực hiện việc giảng dạy Tài liệu giáo dục địa phương của Chương trình GDPT 2006 theo đúng các quy định và hướng dẫn của Sở. Riêng đối với khối lớp 6 thực hiện việc giảng dạy theo Tài liệu giáo dục địa phương của Chương trình GDPT 2018 do Sở GD&ĐT biên soạn sau khi được Bộ GD&ĐT phê duyệt.

4. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

4.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với đặc điểm tình hình của nhà trường và địa phương. Kế hoạch giáo dục đáp ứng mục tiêu kép. Linh động trong việc tổ chức dạy học trực tiếp và dạy học trực tiếp.

4.2. Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục;

nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện, học tập của học sinh.

4.3. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Nâng cao chất lượng sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

4.4. Tăng cường công tác quản lý hoạt động dạy học, tự kiểm định chất lượng giáo dục của nhà trường.

4.5. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường. Chủ động tham mưu, đề xuất thực hiện khoản thu phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí đáp ứng nhu cầu học sinh.

4.6. Chủ động cung cấp thông tin cho các đại biểu Quốc hội và các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục trung học để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

4.7. Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của trường; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

5. Công tác thi đua, khen thưởng

5.1. Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng theo quy định tại Thông tư số 22/2018/TT-BGDĐT ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục và các văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT.

5.2. Cụ thể hoá các tiêu chí thi đua tại Công văn số 5350/BGDĐT-TĐKT ngày 25/11/2019 của Bộ GD&ĐT thành các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong nhiệm vụ năm học 2021-2022; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc.

5.3. Động viên, khuyến khích, tạo điều kiện và môi trường cho giáo viên thi đua xây dựng các bài giảng trực tuyến, phát triển học liệu điện tử để chủ động, sáng

tạo, linh hoạt trong tổ chức dạy học trực tuyến và trực tiếp, ứng phó kịp thời với tình hình dịch COVID-19 tại địa phương, trường.

5.4. Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

III. Các chỉ tiêu phấn đấu

1. Đối với học sinh

- Duy trì số lượng trên lớp hàng ngày: 99%
- Học sinh bỏ học: <1%
- Kết quả học sinh khối 9 đạt yêu cầu xét Tốt nghiệp và tốt nghiệp: 99%
- Hạnh kiểm: Tốt: 85%; Khá: 14%; Trung bình 1%. Không có hạnh kiểm yếu.
- Học lực: Giỏi: 33%; Khá: 40%; Trung bình 23%; Yếu: 04 %. Không có học lực kém.
- Thi sáng tạo khoa học kỹ thuật: Tối thiểu 02 đề tài.
- Phong trào TĐTT: Tham gia đầy đủ các phong trào do các cấp tổ chức.
- 100% tham gia bảo hiểm y tế.
- 100% học sinh thực hành tốt pháp luật, nội qui trường lớp và ứng xử có văn hóa khi sử dụng các trang mạng xã hội.
- 90% chi đội đạt mạnh, 10% khá.

2. Đối với giáo viên, nhân viên

a) Công tác học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ

- 100% giáo viên, nhân viên thực hành tốt pháp luật cũng như nội qui, qui chế của trường, của ngành.
- Thực hiện bồi dưỡng thường xuyên 100%
- 100% giáo viên, nhân viên sử dụng mail công vụ
- 100% giáo viên soạn bài trên máy tính và đủ giáo án khi lên lớp.
- 100% giáo viên dạy giáo án điện tử, biết vận dụng phần mềm dạy học vào dạy học.
- 100% giáo viên biết và sử dụng việc dạy học trực tuyến.

- 100% giáo viên, nhân viên tự học, tự rèn luyện để nâng cao trình độ về mọi mặt. Đặc biệt là giáo viên cần chủ động nâng cao trình độ chuyên môn đạt Đại học để đáp ứng luật giáo dục mới.

b) Các chỉ tiêu khác

- 100% giáo viên, nhân viên đăng ký thi đua.
- Thao giảng ít nhất 2 tiết/năm/GV
- Mỗi GV đăng ký tối thiểu 4 tiết dạy tốt/năm học
- Mỗi GV dự giờ đồng nghiệp ít nhất: 14 tiết/năm học.
- Kiểm tra chuyên đề tối thiểu 30% /năm học;
- Kiểm tra toàn diện tối thiểu 30%/năm học
- Sẵn sàng tham gia hội giảng cấp thành phố
- Đồ dùng dạy học: 01 cái/tổ chuyên môn.
- Thực hiện chuyên đề 01 chuyên đề/tổ/năm.
- Số cá nhân đạt danh hiệu CSTĐ: 15%
- 100% Giáo viên ra đề kiểm tra xây dựng “ngân hàng đề kiểm tra”.
- 100% giáo viên thực hiện nghiêm túc qui định về việc dạy thêm, học thêm.
- 100% cán bộ giáo viên, nhân viên thực hiện tốt chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà Nước cũng như qui định về đạo đức nhà giáo.
- 100% cán bộ giáo viên, nhân viên tham gia xây dựng cơ quan văn hóa, thực hiện nghiêm túc qui tắc ứng xử của nhà trường.
- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đoàn kết nội bộ. Không có đơn thư nặc danh, không có đơn thư vượt cấp.
- 100% giáo viên, nhân viên sử dụng có văn hóa các trang mạng xã hội.

c) Những nội dung và chỉ tiêu phấn đấu cụ thể

*** Các chỉ tiêu phấn đấu chung của đơn vị**

- Thư viện: Giữ vững thư viện tiên tiến cấp tỉnh
- Thiết bị: Đạt tốt
- Tài vụ: Tốt
- Chuyên môn: Tốt
- Trường đạt tiên tiến giáo dục thể chất cấp tỉnh
- Đơn vị đạt danh hiệu: Tập thể LĐ Xuất sắc.
- Công đoàn cơ sở đạt danh hiệu: Vững mạnh.
- Đoàn TNCS đạt danh hiệu: Xuất sắc

- Liên đội TNTP HCM đạt: Liên đội mạnh xuất sắc;

*** Các chỉ tiêu phấn đấu của các Tổ chuyên môn**

- Số tổ đạt danh hiệu tập thể lao động giỏi: 03.

- Số tổ đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc: 03

PHẦN III

KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT

1. Đối với địa phương

+ Tạo điều kiện để nhà trường thực hiện công tác xã hội hoá giáo dục. Thực hiện kêu gọi các nhà hảo tâm, các mạnh thường quân đóng góp cả vật chất và tinh thần cho nhà trường. Đặc biệt là công tác giáo dục học sinh.

+ Phối hợp tốt hơn nữa công tác vận động học sinh ra lớp, quan tâm đúng mực đối với học sinh thuộc diện chính sách, hộ nghèo, cận nghèo, học sinh khuyết tật.

+ Cần quan tâm tạo môi trường an toàn, lành mạnh khu vực nhà trường, cổng trường cũng như đường đến trường.

+ Thực hiện quản lý tốt các điểm kinh doanh ăn uống trước khu vực nhà trường.

2. Ngành giáo dục

Cần thực hiện mạnh hơn công tác tham mưu với UBND thành phố để sớm hoàn thiện công tác quy hoạch, xây dựng trường. Tiếp tục tham mưu với thành phố sớm tổ chức xây dựng cơ sở vật chất nhà trường (Phòng thí nghiệm thực hành).

PHẦN IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên đây là kế hoạch, nhiệm vụ năm học 2021 - 2022 của trường THCS Nguyễn Văn Trỗi.

Đề nghị các tổ chức, bộ phận, cá nhân trong nhà trường thực hiện cụ thể hóa kế hoạch nhằm thực hiện tốt kế hoạch, nhiệm vụ giáo dục đã đề ra. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có những vấn đề phát sinh thì nhà trường tiếp tục có sự chỉ đạo phù hợp./.

Nơi nhận :

- PGD (Bc) ;
- CB(B/c);
- CM, GV, Vc trường (T/h);
- Lưu VT, HT.

HIỆU TRƯỞNG

PHỤ LỤC
KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2021 – 2022

*(Ban hành kèm theo kế hoạch số 89/KH-NVT, ngày 24/09/2021 của trường
THCS Nguyễn Văn Trỗi)*

Tháng	Nội dung công tác
8/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức trả phép hè - Tổ chức ôn tập và kiểm tra lại lên lớp; - Ổn định tổ chức nhà trường và biên chế lớp - Thực hiện báo cáo tình hình đầu năm và công tác chuẩn bị Khai giảng năm học; - Thực hiện biên chế lớp, phân công chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm. - Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục năm học ở các tổ chuyên môn - Thực hiện tổng vệ sinh trường lớp - Tu sửa cơ sở vật chất chuẩn bị cho năm học mới. - Ra quyết định phân công tổ trưởng, tổ phó các tổ chuyên môn, Văn phòng.
9/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức tựu trường (10/9). Khai giảng năm học mới 2021-2022 (13/9/2021); - Tổ chức dạy học chính thức chương trình năm học 2021-2022 (13/9/2021); - Bổ sung các qui chế (Qui chế nhà trường, qui chế dân chủ cơ sở, qui chế đối thoại, qui chế chi tiêu nội bộ, qui chế chuyên môn, qui tắc ứng xử). - Tổ chức xây dựng dự thảo kế hoạch năm học 2021-2022. - Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học - Tổ chức vận động học sinh ra lớp. - Hoàn thiện danh sách học sinh trên phần mềm VNedu - Phê duyệt kế hoạch giáo dục. - Triển khai công tác bồi dưỡng thường xuyên trong nhà trường. - Tham gia các lớp tập huấn do các cấp tổ chức. - Thực hiện công tác phổ cập giáo dục theo qui định
10/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức Hội Nghị cán bộ, viên chức và người lao động năm học 2021 – 2022 <i>(dự kiến thực hiện khi địa phương ổn định về dịch Covid-19)</i> - Kỷ niệm ngày Bác Hồ gửi thư cuối cùng cho ngành giáo dục (15/10); - Nộp hồ sơ kế hoạch giáo dục lên PGD để phê duyệt. (Kế hoạch giáo dục trực tuyến và trực tiếp) - Tham gia hội nghị chuyên môn lần I. - Xây dựng kế hoạch công tác tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục năm học 2021-2022; - Hoàn thành việc cập nhật thông tin điều tra, các biểu mẫu thống kê, tổng hợp

	<p>trên phần mềm XMC-PCGD.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra nội bộ trường học; - Tổ chức Sinh hoạt Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời; - Hoàn thành công tác đánh giá tay nghề giáo viên đầu năm. - Tổ chức hội thi KHKT cấp trường chọn sản phẩm dự thi thành phố. - Phê duyệt kế hoạch của các tổ chức, bộ phận trong nhà trường. - Tham gia tập huấn Stem
11/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Kỷ niệm Ngày nhà giáo Việt nam 20-11; - Ổn định nề nếp dạy và học. - Tổ chức các hoạt động ngoại khóa chào mừng ngày 20/11. (Nếu các cấp cho phép) - Giáo viên hoàn thành công tác vào điểm lần 1 trên phần mềm VNEDU - Tổ chức báo điểm cho phụ huynh qua phần mềm VNedu. - Tham gia cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp thành phố. - Kiểm tra Nội bộ trường học;
12/2021	<p>*Tuyên truyền kỷ niệm 32 năm ngày Hội quốc phòng toàn dân (22/12/1989/22/12/2021) và 63 năm ngày Giáo dục QPAN, ngày truyền thống Vụ GD QPAN (19/11/1958/19/11/2021) toàn ngành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hưởng ứng ngày thế giới phòng chống AIDS (01/12) - Tham gia thi học sinh giỏi cấp tỉnh, KHKT cấp tỉnh (Nếu có) - Tham gia hội nghị chuyên môn lần II - Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Thực hiện kế hoạch ôn tập và kiểm tra học kỳ I, sơ kết học kỳ I. - Báo cáo điểm cho phụ huynh lần 2 (qua phần mềm VNEDU). - Kiểm kê tài sản trường học. - Tổng kết công tác tài chính năm 2021.
01/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Nghỉ tết dương lịch (1/1/2022). - Kỷ niệm ngày Sinh viên học sinh Việt nam 9-1; - Tổ chuyên môn tổ chức ngoại khóa. - Bắt đầu học chương trình học kỳ II; - Thực hiện các báo cáo học kỳ I gửi cấp trên - Tiếp tục kiểm tra nội bộ trường học; - Họp Phụ huynh học sinh lần II (Nếu dịch ổn định).
02/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Kỷ niệm ngày Thành lập Đảng CSVN 3-2; - Tiếp tục duy trì nề nếp dạy và học

	<ul style="list-style-type: none"> - Hội nghị chuyên môn lần III - Tham gia hội thi GVĐG cấp thành phố. - Thực hiện kiểm tra nội bộ trường học
3/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Kỷ niệm ngày Quốc tế Phụ nữ (8-3) và ngày thành lập Đoàn TNCS HCM. - Thông báo điểm cho phụ huynh trên phần mềm VNEDU - Tiếp tục thực hiện kiểm tra nội bộ trường học. - Tổ chức cho học sinh tham gia thi nghề phổ thông (Nếu có)
4/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Kỷ niệm ngày sinh của Lenin (22/4); ngày giải phóng Miền Nam thống nhất đất nước (30/4); - Tổ chuyên môn tổ chức ngoại khóa - Hội nghị chuyên môn lần thứ IV - Hoàn thành công tác kiểm tra nội bộ trường học và báo cáo cấp trên. - Làm hồ sơ học sinh lớp 9 chuẩn bị xét TN; - Thực hiện kế hoạch ôn tập và kiểm tra học kỳ II; - Hoàn thiện hồ sơ kiểm định chất lượng giáo dục và báo cáo. - Báo cáo công tác giáo dục thể chất cuối năm lên cấp trên.
5/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Kỷ niệm ngày sinh của Bác Hồ (19/5); - Tiếp tục kiểm tra học kỳ II; - Kiểm tra chéo hồ sơ lớp 9; - Xét hai mặt giáo dục cho học sinh cuối năm. - Đánh giá thi đua, chuẩn nghề nghiệp cuối năm cho giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý. Tổ chức nhận xét, đánh giá cán bộ quản lý. - Đề nghị các danh hiệu thi đua lên các cấp xem xét. - Báo cáo điểm qua phần mềm Vnedu. - Xét tốt nghiệp THCS theo hướng dẫn của Bộ GD-ĐT; - Họp phụ huynh học sinh khối 9, tổ chức phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS. (Phối hợp với các trường Trung cấp Nghề trên địa bàn) - Làm hồ sơ tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2022-2023; - Thực hiện báo cáo cuối năm - Tổng kết năm học 2022 – 2023, khen thưởng và bàn giao học sinh về địa phương.
KẾT THÚC NĂM HỌC: Ngày 30/5/2022	
6/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thành xét tốt nghiệp THCS và tuyển sinh lớp 10; - Xây dựng kế hoạch xét tuyển lớp 6 năm học 2022-2023.

	<ul style="list-style-type: none"> - Giải quyết phép hè cho giáo viên, nhân viên. - Tổ chức hoạt động hè cho học sinh. - Ký duyệt hồ sơ, học bạ cho học sinh và các loại hồ sơ khác có liên quan.
7-8/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thành xét tuyển sinh lớp 6 năm học 2022-2023; - Tiếp tục giải quyết phép hè cho giáo viên, nhân viên. - Thực hiện trả phép hè - Tham gia bồi dưỡng chuyên môn, chính trị hè năm 2022; - Tổ chức ôn tập, kiểm tra lại cho học sinh phải kiểm tra lại. - Thực hiện tu sửa cơ sở vật chất chuẩn bị cho năm học mới. - Biên chế lớp học, sắp xếp lại chuyên môn. - Chuẩn bị các điều kiện bước vào năm học mới 2022- 2023.

****Lưu ý:** Kế hoạch này có thể thay đổi, bổ sung phù hợp với yêu cầu thực tế.*